

Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ

CR, ngày 29 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 322/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số 154/A, ấp Phước T, xã Đông T, huyện Châu T, tỉnh HG.

Bị đơn: Ông **Lê Minh S**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: 24, khu vực Thạnh H, phường Thường T, quận CR, thành phố CT

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lê Minh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lê Minh S thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 03 con chung là Lê Nguyễn Minh Đ (nam), sinh ngày 10/7/2012, Lê Nguyễn Kim X, sinh ngày 02/9/2014 và Lê Nguyễn Tuyết M, sinh ngày 20/4/2022. Thống nhất để bà Nguyễn Thị Kim T được tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung và ông Lê Minh S tự nguyện cấp dưỡng hàng tháng cho mỗi cháu là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), tổng cộng 03 cháu là 3.000.000 đồng/01 tháng đến khi cháu Đ, cháu X và cháu M đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Lê Minh S theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định tại Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- *Về tài sản chung*: Cả hai khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về nợ chung*: Cả hai khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

3. Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và tự nguyện nộp thay cho bị đơn ông Lê Minh S án phí cấp dưỡng với số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chuyển 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà T đã nộp tại biên lai thu số 0003151 ngày 25/10/2023 thành án phí. Không ai phải nộp thêm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự.
- VKSND Q.CR.
- UBND phường Bùi Hữu N, quận Bình T, thành phố CT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân